

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2018 cho Ủy ban nhân dân xã Đăk Tăng**

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh Về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng của tỉnh Kon Tum và dự toán chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum năm 2018;

Căn cứ số liệu diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018 trên địa bàn xã Đăk Tăng được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Hạt Kiểm lâm huyện Kon Plông và UBND xã Đăk Tăng xác nhận.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xác định và thông báo chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2018 cho Ủy ban nhân dân xã Đăk Tăng, cụ thể như sau:

**1. Tổng số tiền chi trả DVMTR năm 2018:** 37.732.807 đồng (*Ba mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi hai ngàn, tám trăm lẻ bảy đồng*), trong đó:

- Tiền chi trả DVMTR đã tạm ứng: 21.992.000 đồng (*Hai mươi một triệu, chín trăm chín mươi hai ngàn đồng*);

- Tiền chi trả DVMTR thanh toán đợt này: 15.740.807 đồng (*Mười lăm triệu, bảy trăm bốn mươi hai ngàn, tám trăm lẻ bảy đồng*).

*(có biểu chi tiết kèm theo)*

### **2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã Đăk Tăng:**

**2.1.** Khẩn trương lập thủ tục thanh toán tiền DVMTR năm 2018 gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trước ngày 25/01/2019 theo địa chỉ: số 11 Trần Nguyên Hãn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để kiểm tra, chi trả theo quy định.

**2.2.** Quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng và các quy định khác có liên quan.



**2.3.** Xác định và chi trả tiền DVMTR cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn nhận khoán bảo vệ rừng (nếu có) theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

**2.4.** Chịu sự kiểm tra, giám sát về tình hình quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR của các cơ quan chức năng; thực hiện thanh quyết toán theo loại hình hoạt động của đơn vị mình và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo để Ủy ban nhân dân xã Đăk Tăng biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân xã Đăk Tăng;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Kon Plông;
- Phòng TC-KH huyện Kon Plông;
- Giám đốc;
- Phòng TC-HC-KT;
- Lưu VT, KHKT.

**GIÁM ĐỐC**



**Hồ Thanh Hoàng**



**THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHI TRẢ NĂM 2018**  
(Kèm theo Thông báo số 81 /TB-QBVPTR ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1 Tên bên cung ứng: Ủy ban nhân dân xã Đắk Tăng.

2 Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)
1	2	3	4	5	6=5*4	7	8=6-7
	<b>Tổng</b>	<b>50,65</b>	<b>45,59</b>	<b>827.746</b>	<b>37.732.807</b>	<b>21.992.000</b>	<b>15.740.807</b>
1	Nhà máy thủy điện IaLy	50,65	45,59	435.274	19.841.984	11.564.602	8.277.382
2	Nhà máy thủy điện Sê San 3	50,65	45,59	145.447	6.630.223	3.864.326	2.765.897
3	Nhà máy thủy điện Sê San 3A	50,65	45,59	27.792	1.266.887	738.386	528.501
4	Nhà máy thủy điện Sê San 4	50,65	45,59	152.385	6.946.470	4.048.646	2.897.824
5	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	50,65	45,59	20.016	912.449	531.807	380.642
6	Nhà máy thủy điện Đắk Ne	50,65	45,59	40.959	1.867.096	1.088.209	778.887
7	Nhà máy thủy điện Đắk Bla 1	50,65	45,59	5.873	267.698	156.024	111.674